

Số: /2024/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội diễn, hội giảng, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố và nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ

(Từ ngày...../...../2024 đến ngày...../...../2024)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022;

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;

- Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Thi đua, khen thưởng;

- Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày...../...../2024 của UBND Thành phố về mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng của các cuộc thi trên địa bàn Thành phố và nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Hội đồng xét tặng giải thưởng các cấp; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày...../...../2024 của Ban Kinh tế và Ngân sách và kết quả biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức chi trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố, cụ thể:

1. Quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố (*Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo*).

2. Quy định về mức chi giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, hội diễn, kỳ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố (*Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo*).

3. Quy định nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét giải thưởng các cấp (*Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện các quy định của Nghị quyết.

Trường hợp có nội dung và mức chi đặc thù cần thiết phải thực hiện ngay, phát sinh giữa 2 kỳ họp HĐND Thành phố, giao UBND Thành phố chủ động quyết định và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại các quy định nêu trên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, kỳ họp thứthông qua ngày...../...../2024, có hiệu lực thi hành từ ngày...../...../2024. Bãi bỏ Phụ lục số 04, Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 07/07/2020 tại kỳ họp thứ 15, Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ban công tác ĐB của UBTWQH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

MỨC CHI TIỀN THƯỜNG ĐỐI VỚI CÁC DANH HIỆU, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi tiền thưởng đối với các danh hiệu, hình thức khen thưởng trên địa bàn Thành phố.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các đơn vị thuộc Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành văn bản: từ ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa khác theo quy định của pháp luật.

4. Quy định cụ thể

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức chi	Ghi chú
1	Khen thưởng danh hiệu “Công dân Thủ đô ưu tú”	Cá nhân	30.000.000 đồng	
2	Khen thưởng Bằng "Sáng kiến Thủ đô"	Cá nhân	7.000.000 đồng	
3	Khen thưởng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”	Cá nhân	Cấp Thành phố:	3.500.000 đồng
			Cấp huyện:	700.000 đồng
			Cấp xã:	350.000 đồng
4	Khen thưởng “Cúp Thăng Long”	Tập thể	7.000.000 đồng	
5	Khen thưởng “Nghệ nhân Hà Nội”	Cá nhân	11.000.000 đồng	
6	Khen thưởng Thủ khoa xuất sắc	Cá nhân	11.000.000 đồng	

7	Khen thưởng thành tích đột xuất			
-	Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố	Cá nhân	Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: 30.000.000 đồng	
			Thành tích xuất sắc đột xuất: 11.000.000 đồng	
			Thành tích đột xuất: 3.500.000 đồng	
		Tập thể	Gấp 02 lần mức thưởng đối với cá nhân	
		Hộ gia đình	Gấp 1,5 lần mức thưởng đối với cá nhân	
-	Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội Thành phố và các đơn vị thuộc Thành phố	Cá nhân	Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: 15.000.000 đồng	
			Thành tích xuất sắc đột xuất: 3.500.000 đồng	
			Thành tích đột xuất: 700.000 đồng	
		Tập thể	Gấp 02 lần mức thưởng đối với cá nhân	
		Hộ gia đình	Gấp 1,5 lần mức thưởng đối với cá nhân	
-	Giấy khen của Chủ tịch UBND phường, xã, thị trấn	Cá nhân	Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất: 12.500.000 đồng	
			Thành tích xuất sắc đột xuất: 1.750.000 đồng	
			Thành tích đột xuất: 350.000 đồng	
		Tập thể	Gấp 02 lần mức thưởng đối với cá nhân	
		Hộ gia đình	Gấp 1,5 lần mức thưởng đối với cá nhân	

MỨC CHI GIẢI THƯỞNG CỦA CÁC CUỘC THI, HỘI THI, HỘI GIẢNG, KỶ THI TAY NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, kỷ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố sử dụng ngân sách Nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã; các đơn vị thuộc Thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành văn bản: từ ngân sách nhà nước và các nguồn xã hội hóa khác theo quy định của pháp luật.

4. Quy định cụ thể

4.1. Mức chi giải thưởng của các cuộc thi, hội thi, hội giảng, hội diễn, kỷ thi tay nghề trên địa bàn Thành phố; giải thưởng cho các cuộc thi Giảng viên lý luận chính trị giỏi, báo cáo viên giỏi và các cuộc thi tìm hiểu, tuyên truyền do Trung ương và Thành phố phát động; Giải thưởng trong "Tổng kết và phát động phong trào sáng tác mang tính giai đoạn của Thủ đô" sử dụng ngân sách Nhà nước:

TT	Cấp tổ chức	Mức giải	Đơn vị tính	Định mức (đồng)	Ghi chú
1	Cấp Thành phố tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	20.000.000	(Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi, UBND Thành phố hoặc các đơn vị được UBND Thành phố giao tổ chức thực hiện quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt quá định mức chi tối đa quy định tại Mục này; đối với các cuộc thi không có giải tập thể, quyết định mức giải thưởng cho cá nhân bằng với giải của tập thể)
			Cá nhân	12.000.000	
		Giải Nhất	Tập thể	10.000.000	
			Cá nhân	6.000.000	
		Giải Nhì	Tập thể	7.000.000	
			Cá nhân	3.000.000	
		Giải Ba	Tập thể	5.000.000	
			Cá nhân	2.000.000	
		Giải Khuyến khích	Tập thể	3.000.000	
			Cá nhân	1.000.000	
Giải phụ khác	Cá nhân	500.000			

TT	Cấp tổ chức	Mức giải	Đơn vị tính	Định mức (đồng)	Ghi chú
2	Cấp sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội Thành phố, quận, huyện, thị xã và đơn vị thuộc Thành phố tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	10.000.000	(Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi, các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt quá định mức chi tối đa quy định tại Mục này; đối với các cuộc thi không có giải tập thể, quyết định mức giải thưởng cho cá nhân bằng với giải của tập thể)
			Cá nhân	6.000.000	
		Giải Nhất	Tập thể	5.000.000	
			Cá nhân	3.000.000	
		Giải Nhì	Tập thể	3.500.000	
			Cá nhân	1.500.000	
		Giải Ba	Tập thể	2.500.000	
			Cá nhân	1.000.000	
		Giải Khuyến khích	Tập thể	1.500.000	
			Cá nhân	500.000	
Giải phụ khác	Cá nhân	250.000			
3	Cấp xã, phường, thị trấn tổ chức	Giải đặc biệt	Tập thể	5.000.000	(Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi, các phường, xã, thị trấn quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt quá định mức chi tối đa quy định tại Mục này; đối với các cuộc thi không có giải tập thể, quyết định mức giải thưởng cho cá nhân bằng với giải của tập thể)
			Cá nhân	3.000.000	
		Giải Nhất	Tập thể	2.500.000	
			Cá nhân	1.500.000	
		Giải Nhì	Tập thể	1.800.000	
			Cá nhân	800.000	
		Giải Ba	Tập thể	1.300.000	
			Cá nhân	500.000	
		Giải Khuyến khích	Tập thể	800.000	
			Cá nhân	250.000	
Giải phụ khác	Cá nhân	150.000			

4.2. Một số nội dung chi và mức chi đặc thù “Giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội”, “Giải báo chí về phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh”

TT	Nội dung chi	Hình thức giải thưởng	Đơn vị tính	Định mức (đồng)	Ghi chú
1	Chi giải thưởng Giải báo chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của thành phố Hà Nội và Giải báo chí về phát triển văn hóa và xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh hằng năm	- Giải Đặc biệt	Cá nhân	100.000.000/giải	
		- Giải A	Cá nhân	50.000.000/giải	
		- Giải B	Cá nhân	30.000.000/giải	
		- Giải C	Cá nhân	20.000.000/giải	
		- Giải cho tác phẩm xuất sắc của tác giả cao tuổi, giải cho tác phẩm xuất sắc của tác giả trẻ tuổi	Cá nhân	20.000.000/giải	
		- Giải Khuyến khích	Cá nhân	10.000.000/giải	
		- Giải đồng hạng xuất sắc cho cơ quan báo chí tiêu biểu	Tập thể	15.000.000/giải	
- Tiền thưởng các tác phẩm vào chung khảo	Cá nhân	2.000.000/giải			

NỘI DUNG CHI, MỨC CHI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

(Kèm theo Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày tháng năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung chi, mức chi đối với hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp.

2. Đối tượng áp dụng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp.

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí đảm bảo cho việc thi hành văn bản: từ ngân sách nhà nước.

4. Quy định cụ thể

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
I	Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp Thành phố		
1	Chi họp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng		
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ buổi	1.500.000
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	Người/ buổi	1.000.000
	- Đại biểu mời tham dự	Người/ buổi	200.000
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	Người/ buổi	100.000
- Bộ phận phục vụ	Người/ buổi	50.000	
2	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và giải thưởng	Người/ phiếu	500.000
II	Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng của sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, các quận, huyện, thị xã và đơn vị thuộc Thành phố		
1	Chi họp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng		
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ buổi	500.000

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (đồng)
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	Người/ buổi	300.000
	- Đại biểu mời tham dự	Người/ buổi	100.000
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	Người/ buổi	100.000
	- Bộ phận phục vụ	Người/ buổi	50.000
2	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và giải thưởng	Người/ phiếu	200.000
III	Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng của xã, phường, thị trấn		
1	Chi họp Hội đồng Thi đua -Khen thưởng, Hội đồng xét tặng giải thưởng		
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ buổi	250.000
	- Phó Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng	Người/ buổi	150.000
	- Đại biểu mời tham dự	Người/ buổi	50.000
	- Bộ phận giúp việc Hội đồng	Người/ buổi	50.000
	- Bộ phận phục vụ	Người/ buổi	50.000
2	Chi thù lao đối với xin ý kiến bằng phiếu xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và giải thưởng	Người/ phiếu	100.000